

Số: 03 /KL-TTrB

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao
về chuyên ngành thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng, Môi trường y tế
và An toàn thực phẩm của Viện Pasteur Nha Trang**

Thực hiện Quyết định số 212/QĐ-TTrB ngày 21/11/2019 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế về thanh tra việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao về chuyên ngành thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng (YTDP), Môi trường y tế (MTYT) và An toàn thực phẩm (ATTP), của Viện Pasteur Nha Trang. Từ ngày 27/11/2019, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Viện Pasteur Nha Trang.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 04/BC-TTrB ngày 03/01/2020 của Trưởng Đoàn thanh tra, báo cáo khắc phục và ý kiến giải trình của đơn vị được thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Y tế kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA VIỆN LIÊN QUAN NỘI DUNG THANH TRA

Viện Pasteur Nha Trang là viện chuyên ngành thuộc hệ y tế dự phòng, được đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Bộ Y tế; sự phối hợp các hoạt động chuyên môn kỹ thuật với các Viện đầu ngành về YTDP của Bộ Y tế.

Chức năng, nhiệm vụ: Viện Pasteur Nha Trang có chức năng tổ chức, triển khai các hoạt động và chương trình dự án thuộc lĩnh vực y tế dự phòng, y tế công cộng tại các tỉnh khu vực miền Trung; nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế, chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới và hợp tác quốc tế về lĩnh vực y tế dự phòng, y tế công cộng; tổ chức cung cấp các dịch vụ về y tế dự phòng, y tế công cộng đáp ứng nhu cầu xã hội theo quy định của pháp luật; đề xuất với Bộ Y tế các biện pháp phòng chống dịch bệnh phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh miền Trung.

Địa bàn phụ trách và hoạt động là 11 tỉnh khu vực miền Trung từ Quảng Bình đến Bình Thuận.

Cơ cấu tổ chức của Viện bao gồm: Ban Giám đốc, 5 phòng chức năng, 8 khoa chuyên môn và 03 trung tâm thuộc Viện.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A. Về lĩnh vực y tế dự phòng

1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo tuyến, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về YTDP cho tuyến dưới

Năm 2018 và 10 tháng đầu năm 2019, Viện Pasteur Nha Trang đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, văn bản triển khai các hoạt động trong lĩnh vực YTDP đối với 11 tỉnh thuộc địa bàn được phân công phụ trách:

- Văn bản về việc tăng cường tiêm chủng vắc xin và giám sát ca sốt phát ban nghi sởi; xây dựng định mức thiết bị lạnh bảo quản, vận chuyển vắc xin, xây dựng kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin viêm não Nhật Bản cho đối tượng trên 36 đến dưới 60 tháng tại 11 tỉnh miền Trung.

- Văn bản về việc tăng cường phòng chống sốt xuất huyết, giám sát trọng điểm bệnh SXH, thu thập số liệu SXH 20 năm để dự báo dịch sốt xuất huyết.

- Văn bản về việc xây dựng kế hoạch phòng chống dịch Bạch hầu, tăng cường phòng chống dịch Bạch hầu, phòng chống dịch Tay chân miệng, Sởi; chỉ đạo hướng xử lý dịch Sởi.

- Văn bản về việc tăng cường công tác phòng chống dịch sau bão lụt tại Quảng Bình và Quảng Trị.

- Văn bản chỉ đạo các tỉnh triển khai thực hiện báo cáo ca bệnh truyền nhiễm theo quy định của thông tư 54/2015/TT-BYT và Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Văn bản về việc triển khai hoạt động giám sát dựa vào sự kiện tại 11 tỉnh miền Trung; văn bản hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật trong hoạt động giám sát, phòng chống các dịch bệnh như: ZIKA, Sốt xuất huyết, SARI, cúm, Bạch hầu, Đại, TCMR, các bệnh đường ruột, Viêm màng não do não mô cầu, viêm não Nhật Bản, uốn ván sơ sinh....

- Văn bản về việc thử thử hiệu lực của hóa chất diệt muỗi ở thực địa hẹp, phối hợp tổ chức phun thử hiệu lực của hóa chất diệt muỗi ULV ở thực địa hẹp.

- Các văn bản kiểm tra, giám sát và hỗ trợ tuyến dưới về công tác TCMR, phòng chống bệnh ta chân miệng tại các tỉnh miền trung.

2. Công tác thông tin, truyền thông về Y tế dự phòng

Từ năm 2018 về trước hoạt động thông tin, truyền thông được lồng ghép với các hoạt động của chương trình, dự án hoặc không có kinh phí triển khai.

Năm 2019, Viện đã xây dựng kế hoạch truyền thông để triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông về YTDP (Văn bản số 1119/KH-IPN ngày 14/6/2019) bao gồm các nội dung: Tổ chức 02 lớp tập huấn; Giám sát hoạt động truyền thông tại các tỉnh/thành miền Trung; In ấn tài liệu truyền thông. Trong tháng 9/2019, Viện đã triển khai các hoạt động:

+ Tổ chức 02 lớp tập huấn về “Truyền thông nguy cơ đáp ứng các sự kiện y tế công cộng khẩn cấp” tại tỉnh Khánh Hòa từ ngày 25-27/9/2019 và Đà Nẵng từ ngày 15-17/10/2019 cho cán bộ làm công tác truyền thông tuyến tỉnh và một số huyện thuộc địa bàn 11 tỉnh miền Trung.

+ Tổ chức 05 đợt giám sát hoạt động truyền thông các tỉnh/thành khu vực miền Trung. Mỗi tỉnh/thành giám sát tại đơn vị tuyến tỉnh, 01 huyện/quận và 02 đơn vị xã/phường.

+ In ấn tài liệu truyền thông nguy cơ để cấp phát cho các tỉnh.

3. Việc tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật về y tế dự phòng cho tuyến dưới và các đơn vị liên quan

3.1. Hoạt động đào tạo liên tục

Hàng năm, Viện xây dựng kế hoạch đào tạo liên tục và mở nhiều lớp đào tạo cấp chứng chỉ/chứng nhận đào tạo cho các cán bộ hệ y tế dự phòng khu vực:

Trong 2 năm 2018 đến tháng 12/2019, Trung tâm Đào tạo đã tổ chức các đào tạo, cấp chứng chỉ/chứng nhận đào tạo liên tục cho các lĩnh vực: An toàn sinh học; quản lý phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC; thu thập, bảo quản đóng gói và vận chuyển mẫu bệnh phẩm truyền nhiễm; các kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán bệnh truyền nhiễm; phòng chống bệnh không lây nhiễm..... Tổng số 55 lớp đào tạo liên tục được tổ chức với tổng số 1.729 học viên tham dự, trung bình khoảng 50 học viên/lớp. Ngoài ra còn kết hợp với các chương trình dự án thực hiện đào tạo theo kế hoạch, chỉ tiêu của chương trình.

3.2. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật về YTDP cho tuyến dưới và các đơn vị liên quan

Theo báo cáo của Viện, trong năm 2018 và năm 2019, Viện đã tổ chức các lớp tập huấn cho tuyến tỉnh và huyện thuộc các tỉnh khu vực miền Trung, cụ thể:

- Tổ chức 01 hội thảo cho cán bộ Y tế tuyến tỉnh và cán bộ y tế làm công tác phòng chống bệnh Đại tại một số huyện nguy cơ cao về bệnh Đại.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn về đào tạo giảng viên “Hướng dẫn triển khai giám sát bệnh truyền nhiễm dựa vào sự kiện” cho các cán bộ Y tế của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Trung tâm YTDP, bệnh viện đa khoa các tỉnh/thành phố 11 tỉnh khu vực miền Trung.

- Tổ chức 03 lớp tập huấn “giám sát, định loại véc tơ truyền bệnh” cho cán bộ chuyên trách tuyến tỉnh và huyện của 11 tỉnh khu vực Miền Trung; 01 lớp tập huấn “Kỹ thuật phun hóa chất và phương pháp đánh giá hiệu” và 01 lớp kỹ thuật xét nghiệm vi rút Dengue cho cán bộ tuyến tỉnh; 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực về hoạt động giám sát phòng chống SXH); 01 lớp tập huấn về định loại côn trùng chuyên sâu cho 15 tỉnh khu vực miền Trung Tây Nguyên.

- Phối hợp với Trung tâm YTDP Đà Nẵng và Bình Định tổ chức tập huấn triển khai thí điểm giám sát viêm phổi nặng nghi do vi rút cho cán bộ tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/YTDP, bệnh viện đa khoa trên địa bàn 02 tỉnh/thành phố.

- Phối với Văn phòng Tiêm chủng mở rộng Quốc gia tổ chức 02 Hội thảo về Phần mềm Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia và hướng dẫn xây dựng kế hoạch dự án TCMR cho 15 tỉnh miền Trung - Tây Nguyên tại Đà Nẵng.

- Phối hợp với Văn phòng tiêm chủng mở rộng Quốc gia và CDC các tỉnh tổ chức 05 lớp tập huấn về công tác giám sát phản ứng sau tiêm chủng cho cán bộ Y tế tại các tỉnh: Quảng Trị, TT- Huế, Quảng Nam, Bình Định, Bình Thuận.

- Phối hợp với Tổ chức Y tế thế giới tổ chức 02 lớp tập huấn triển khai nghiên cứu giám sát Zika cho các cán bộ Y tế của tỉnh Khánh Hòa; 01 lớp tập huấn hướng dẫn xây dựng kế hoạch và phun hóa chất tại Quảng Trị; 01 lớp tập huấn về giám sát bệnh dịch hạch

Kiểm tra ngẫu nhiên 02 hồ sơ đào tạo, tập huấn hướng dẫn triển khai giám sát dựa vào sự kiện tại Đà Nẵng cho 06 tỉnh và lớp tập huấn giám sát phản ứng sau tiêm chủng cho cán bộ tuyến huyện tỉnh Bình Thuận ghi nhận: Việc triển khai tập huấn được thực hiện theo kế hoạch, kết thúc mỗi đợt tập huấn có báo cáo kết quả và được Lãnh đạo Viện Pasteur Nha Trang phê duyệt gửi tới các tỉnh đã cử cán bộ tham dự tập huấn và Ban quản lý các dự án trung ương (Hồ sơ các đợt tập huấn gồm có: Giấy mời, Chương trình, Danh sách các cá nhân tham dự, tài liệu tập huấn theo hướng dẫn của Cục YTDP Bộ Y tế và Dự án tiêm chủng mở rộng quốc gia).

Hồ sơ tập huấn về Kỹ năng giám sát côn trùng tuyến tỉnh, tuyến huyện 4 tỉnh (Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận) của Khoa kiểm soát véc tơ truyền bệnh và kiểm dịch ghi nhận có đủ Giấy mời, chương trình, báo cáo kết quả tập huấn và danh sách cán bộ được cấp chứng nhận tham gia lớp tập huấn do lãnh đạo Viện ký, phê duyệt.

4. Công tác phối hợp liên ngành với các cơ quan, tổ chức liên quan để triển khai các hoạt động về YTDP

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức chức quốc tế như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ (USCDC), Tổ chức PATH... trong các hoạt động về phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm như xây dựng tài liệu hướng dẫn giám sát hồ, điều tra, đáp ứng phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc tập huấn nâng cao năng lực cán bộ địa phương và triển khai các hoạt động về YTDP tại địa phương.

5. Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo theo quy định

- Việc thực hiện báo cáo bệnh truyền nhiễm do 05 cán bộ thực hiện thường xuyên, đã được tập huấn phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2019 do Cục Y tế dự phòng tổ chức tập huấn từ năm 2016.

- Viện có hệ thống máy tính, đường truyền tốt để thực hiện công tác báo cáo phần mềm bệnh truyền nhiễm theo quy định của Bộ Y tế.

- Kiểm tra ngẫu nhiên hệ thống phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm (báo cáo tuần, tháng) cho thấy:

+ Đối với báo cáo tuần, qua kiểm tra ngẫu nhiên tuần 46 và tuần 47 năm 2019 ghi nhận: Tuần 46 có 5/11 đơn vị y tế thực hiện báo cáo tuần theo quy định; Tuần 47 có 5/11 đơn vị y tế thực hiện báo cáo tuần theo quy định.

+ Đối với báo cáo tháng, qua kiểm tra ngẫu nhiên báo cáo tháng bệnh truyền nhiễm trên hệ thống phần mềm của tháng 9 và tháng 10/2019 ghi nhận: Tháng 9/2019 có 7/11 Trung tâm YTDP/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có báo cáo; Tháng 10/2019 có 4/11 Trung tâm YTDP/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có báo cáo.

6. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về YTDP

6.1. Công tác bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm

a. Về cơ sở vật chất:

- Viện có 06 phòng xét nghiệm (Vi rút, Vi khuẩn, Vi sinh nước, Vi sinh thực phẩm, An toàn sinh học, Trung tâm sinh học lâm sàng) được bố trí trong khuôn viên của Viện.

- Các phòng xét nghiệm của đơn vị đã tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn ATSH theo quy định.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra thực tế tại phòng xét nghiệm khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng, khoa Vi khuẩn, khoa Vi rút ghi nhận:

- Đơn vị có ban hành nội quy ra, vào phòng xét nghiệm, tuy nhiên việc bố trí nội quy chưa đúng quy định (khoa vi khuẩn và khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng dán nội quy ở tường phía trong phòng xét nghiệm).

- Phòng xét nghiệm của các khoa có bồn nước rửa tay, dụng cụ rửa mắt khẩn cấp, hộp sơ cứu. Tuy nhiên việc bố trí dụng cụ rửa mắt khẩn cấp bố trí chưa hợp lý.

- Phòng xét nghiệm được bố trí riêng biệt với các phòng làm việc khác của đơn vị theo đúng quy định.

b. Về trang thiết bị:

Tại thời điểm thanh tra, khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng chưa xuất trình được kế hoạch bảo dưỡng, hiệu chuẩn hoặc kiểm định trang thiết bị phòng xét nghiệm năm 2019. Kiểm tra ngẫu nhiên phòng xét nghiệm vi khuẩn và phòng vi rút ghi nhận:

Khoa vi khuẩn có 111 trang thiết bị xét nghiệm, Khoa vi rút có 99 thiết bị xét nghiệm, các thiết bị hoạt động bình thường.

Tại thời điểm thanh tra, máy ly tâm ký hiệu 5840, 5424 chưa bảo dưỡng, hiệu chuẩn năm 2019, tháng 12/2019 các thiết bị đã được hiệu chuẩn theo quy định.

c. Về nhân sự:

Khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng 7 nhân viên, khoa vi khuẩn có 8 nhân viên, khoa vi rút có 12 nhân viên trực tiếp thực hiện các hoạt động xét nghiệm. Qua kiểm tra xác minh đoàn ghi nhận:

- Có 03 cán bộ của khoa vi khuẩn và vi rút trực tiếp xét nghiệm chưa được tiêm phòng hoặc uống thuốc phòng bệnh theo quy định.

- Tại khoa vi rút có 01 nhân viên nữ có thai thực hiện công tác xét nghiệm.

- Năm 2018, nhân viên phòng xét nghiệm tại 03 khoa đã được tập huấn về an toàn sinh học phòng xét nghiệm. Năm 2019, Viện có kế hoạch tổ chức tập huấn cho nhân viên phòng xét nghiệm của 03 khoa (khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng, khoa vi khuẩn và khoa vi rút) vào tháng 12/2019 theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ Y tế.

d. Về thực hành:

Tại thời điểm kiểm tra, xác minh năm 2019, khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng chưa thực hiện giám sát, kiểm tra, việc thực hiện bảo đảm an toàn sinh học và bảo đảm chất lượng phòng xét nghiệm của Viện.

Các khoa có các quy trình, quy định về thực hành trong phòng xét nghiệm, tuy nhiên việc thực hiện theo quy trình hướng dẫn khử nhiễm phòng xét nghiệm và thiết bị chưa bảo đảm (tại phòng khử nhiễm khoa an toàn sinh học và quản lý chất lượng chưa đảm bảo khử nhiễm, khử khuẩn).

Các khoa chưa xuất trình được kế hoạch đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố an toàn sinh học và xây dựng kế hoạch phòng ngừa xử lý sự cố (Việc đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố an toàn sinh học và xây dựng kế hoạch phòng ngừa xử lý sự cố thực hiện theo sổ tay an toàn sinh học của Viện).

6.2. Công tác tiêm chủng tại điểm tiêm dịch vụ - TT sinh học lâm sàng

a. Cơ sở vật chất:

- Phòng tiêm chủng có địa chỉ cố định tại tầng 1 của Trung tâm, đảm bảo cao ráo, thoáng mát.

- Khu vực tiêm chủng được thiết kế, bố trí theo dây chuyền một chiều thuận tiện cho đối tượng tiêm chủng.

b. Trang thiết bị:

Tất các các phòng trong khu vực tiêm chủng kể cả khu tiếp đón, khu chờ trước tiêm đều được trang bị hệ thống điều hòa, quạt thông gió đảm bảo thông thoáng, tránh ảnh hưởng của thời tiết (nắng nóng, gió, lạnh, giá rét).

- Tại khu vực tiêm chủng, đơn vị bố trí 01 cán bộ trực tiếp ghi chép sổ sách các trường hợp đến tiêm chủng dịch vụ. Tại thời điểm kiểm tra, trung tâm báo cáo việc quản lý các trường hợp tiêm được cập nhật trên phần mềm của Trung tâm.

- Phòng tiêm có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ quá trình khám phân loại, tư vấn chỉ định bao gồm (ống nghe, dụng cụ đo huyết áp...).

- Trang bị các thiết bị dụng cụ xử trí phản ứng sau tiêm bao gồm: giường, bình oxy, có đủ cơ số thuốc trong hộp chống sốc.

- Có tủ bảo quản vắc xin, tuy nhiên nhiệt kế theo dõi nhiệt độ trong tủ không có tem kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định về quản lý trang thiết bị y tế.

c. Nhân lực:

- Điểm tiêm có 06 cán bộ: 03 Bác sĩ khám sàng lọc, 03 điều dưỡng luân phiên thực hiện công tác tiêm chủng.

- Công tác tập huấn đối với cán bộ thực hiện tiêm chủng: Năm 2019, trung tâm đã xây dựng kế hoạch triển khai tập huấn cho các cán bộ tiêm chủng.

d. Nội dung quản lý đối tượng tiêm chủng:

Trung tâm thực hiện việc quản lý đối tượng tiêm chủng bằng 02 hình thức: ghi chép vào sổ theo dõi tiêm chủng và nhập thông tin các trường hợp tiêm chủng trên hệ thống phần mềm tiêm chủng của đơn vị.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, đơn vị chưa thực hiện cập nhật phần mềm các trường hợp tiêm chủng trên hệ thống phần mềm tiêm chủng quốc gia theo quy định của Bộ Y tế. Theo báo cáo của Viện, Viện đã phân công nhân viên thực hiện và triển khai cập nhật bắt đầu từ 23/12/2019.

e. Việc thực hiện quy trình tiêm chủng:

- Trước tiêm chủng: Thực hiện việc khám sàng lọc và ghi chép các thông tin trên phiếu khám sàng lọc trước khi tiêm theo quy định.

- Sau khi tiêm: Được theo dõi 30 phút sau tiêm tại khu vực theo dõi sau tiêm theo đúng quy định.

- Theo báo cáo của trung tâm năm 2018 và 10 tháng đầu năm 2019 chưa có trường hợp nào tai biến nặng sau tiêm chủng dịch vụ.

f. Bảo quản vắc xin:

Đoàn tiến hành kiểm tra tại kho và tủ bảo quản vắc xin của Trung tâm, kết quả kiểm tra ghi nhận:

Kho bảo quản vắc xin có dây chuyền lạnh, có hệ thống điều hòa thông khí, theo dõi nhiệt độ tự động có máy phát điện, nguồn điện dự phòng. Hằng ngày, cán bộ quản lý vắc xin, nhân viên làm việc tại kho kiểm tra điều kiện bảo quản trong kho, nhiệt độ bảo quản, tình trạng hoạt động dây chuyền lạnh tối thiểu 2 lần/ ngày, buổi sáng khi đến và buổi chiều trước khi ra về, dây chuyền lạnh để bảo quản vắc xin hoạt động tốt.

g. Việc thực hiện quy định về giá dịch vụ tiêm chủng:

Tại thời điểm thanh tra, trung tâm đang thực hiện giá dịch vụ tiêm chủng dịch vụ theo Quyết định số 680/QĐ-IPN ngày 09/4/2019 của Viện Trưởng Viện Pasteur

Nha Trang về việc ban hành giá thu dịch vụ tiêm vắc xin, bảng giá được niêm yết tại phòng chờ trước tiêm.

6.3. Kết quả kiểm tra tại Khoa dịch tễ

a. Về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch:

Theo báo cáo của Viện, trong năm 2018 và 10 tháng đầu năm 2019, một số bệnh truyền nhiễm ghi nhận trường hợp mắc cao và một số bệnh có các trường hợp tử vong cao, cụ thể:

- Năm 2018, ghi nhận 90.135 trường hợp mắc hội chứng cúm; 40.1129 trường hợp mắc bệnh tiêu chảy; bệnh TCM 12.699 trường hợp; bệnh SXH Dengue 29.464; Bệnh lý trực trùng ghi nhận 3.726 trường hợp mắc; bệnh thủy đậu ghi nhận 4.871 trường hợp mắc; số trường hợp mắc bệnh quai bị 2.713 trường hợp; Bệnh lyi Amíp có 2.220 trường hợp mắc; Bệnh Lao phổi có 2.175 trường hợp mắc; điển hình số mắc và số tử vong cao là bệnh dại ghi nhận 8 trường hợp mắc và 8 trường hợp đều tử vong, Bệnh Bạch hầu số mắc 2 và tử vong 2; Bệnh SXH có 2 trường hợp tử vong và bệnh TCM có 01 trường hợp tử vong. Các bệnh không ghi nhận trường hợp mắc như bệnh Tả, Cúm A/H5N1, Dịch hạch, Than, Sốt vàng.

- 10 tháng đầu năm 2019, tình hình một số dịch bệnh truyền nhiễm tăng cao so với cùng kỳ năm 2018, nhất là bệnh Sốt xuất huyết Dengue, Bệnh Sởi và bệnh Bạch Hầu. Tổng số ca mắc Sốt xuất huyết Dengue 10 tháng năm 2019 là 56.191 số trường hợp, tăng 3,8 lần so với cùng kỳ năm 2018 và số chết cũng tăng 3 lần so với cùng kỳ 2018 (6 trường hợp và 2 trường hợp); số trường hợp mắc bệnh sởi trong 10 tháng 2019 là 1.244 trường hợp, cao hơn rất nhiều so với 10 tháng của năm 2018 (22 trường hợp bệnh); số trường hợp mắc bệnh Bạch hầu cũng tăng đột biến, đến hết tháng 10/2019, số trường hợp mắc Bệnh Bạch hầu là 24 trường hợp, tuy nhiên số tử vong chỉ có 2 trường hợp; các bệnh truyền nhiễm khác có số trường hợp mắc tương đương hoặc thấp hơn năm 2018.

b. Công tác kiểm tra giám sát:

- Năm 2018, Viện đã tổ chức 2 đợt kiểm tra, giám sát về phòng chống dịch Bạch Hầu tại Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bình Định.

- Tổ chức 02 Đoàn kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch TCM tại Đà Nẵng và Ninh Thuận; tổ chức 02 đợt kiểm tra, giám sát hoạt động phòng chống dịch sau bão, lụt tại 5 tỉnh (Đà Nẵng, Quảng nam, Quảng Ngãi, Khánh Hòa và Ninh Thuận).

- Tổ chức 2 đợt kiểm tra, giám sát hoạt động Dự án TCMR thường xuyên tại 11 tỉnh miền Trung; tổ chức 01 đợt giám sát hỗ trợ tìm kiếm ca bệnh liệt mềm cấp các bệnh viện tỉnh của 7 tỉnh từ Quảng Ngãi đến Bình Thuận.

- Đối với phòng chống bệnh dại: Đơn vị đã tổ chức kiểm tra các điểm tiêm phòng dại và điều tra ca tử vong dại 03 đợt/9 tỉnh (Kiểm tra hoạt động phòng chống bệnh dại, trong quý 3 và quý 4).

- Tổ chức 01 đợt kiểm tra, giám sát và hỗ trợ hoạt động phòng chống HIV/AIDS trong quý IV/2018 tại 11 tỉnh (mỗi tỉnh giám sát và hỗ trợ 2 đơn vị Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh và 01 TTYT huyện)

- Đến hết tháng 10 năm 2019, tổ chức 02 đợt kiểm tra, giám sát phòng chống dịch Bạch Hầu tại tỉnh Quảng Ngãi, 01 đợt giám sát phòng chống dịch Sởi tại 7 tỉnh từ Đà Nẵng đến Bình Thuận (trừ Khánh Hòa).

Qua kiểm tra ngẫu nhiên 10 bộ hồ sơ liên quan công tác kiểm tra, giám sát lưu tại khoa (năm 2018 rút ngẫu nhiên 05 bộ, năm 2019 rút 05 bộ), ghi nhận:

- Mỗi đợt triển khai kiểm tra giám sát, Khoa đều xây dựng kế hoạch chi tiết, có văn bản gửi đơn vị kiểm tra, giám sát. Kết thúc đợt giám sát làm báo cáo kết quả của nội dung đợt kiểm tra, giám sát, có đề xuất, kiến nghị những tồn tại và ghi nhận những mặt đã đạt được của đơn vị được giám sát trình lãnh đạo Viện. Sau khi báo cáo được lãnh đạo Viện phê duyệt đã được gửi cho các đơn vị liên quan và các đơn vị được kiểm tra, giám sát để khắc phục các tồn tại và duy trì thực hiện các hoạt động đã làm tốt.

- Cùng với việc làm kiểm tra, xác minh công tác phòng chống dịch tại Khoa Dịch tễ, Đoàn tiến hành lấy ngẫu nhiên 02 hồ sơ tháng 9 và tháng 10/2019 của Khoa kiểm soát véc tơ truyền bệnh và kiểm dịch tại tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình ghi nhận: Hồ sơ kiểm tra giám sát có Công văn, Chương trình làm việc, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát do Lãnh đạo Viện phê duyệt.

d) Công tác tiêm chủng mở rộng

Theo báo cáo, năm 2018, 2019, Viện đã tổ chức triển khai Kế hoạch, giám sát, nâng cao năng lực cho các tỉnh triển khai thực hiện tốt công tác về tiêm chủng.

B. Về lĩnh vực môi trường y tế

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về MTYT

Qua kiểm tra ghi nhận Viện đã ban hành một số văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn cho các tỉnh khu vực miền trung, cụ thể:

- Hướng dẫn công tác y tế trường học cho các tỉnh tại các văn bản số 315/IPN-SKMT&HĐ. Hỗ trợ kỹ thuật, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học và điều kiện vệ sinh trường học tại 11 tỉnh phụ trách.

- Quyết định số 849/QĐ-IPN ngày 09/5/2019 về việc thành lập mạng lưới ATVSLĐ.

- Kế hoạch số 2318/IPN-SKMT&LĐ ngày 28/2/2018 về hướng dẫn xây dựng quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nước uống, nước sinh hoạt địa phương cho 11 tỉnh Miền Trung.

- Công văn số 1393/IPN-SKMT&HĐ về việc hỗ trợ giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt các tỉnh.

- Quyết định phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết của Viện Pasteur Nha Trang số 4239/QĐ-BYT ngày 25/10/2013.

- Viện Pasteur Nha Trang đã chỉ chỉ đạo, hướng dẫn 11 tỉnh Miền Trung triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sinh hoạt tại Trường học, Trạm Y tế, nhà tiêu hợp vệ sinh, công tác y tế trường học tại 11 tỉnh Miền Trung.

2. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về Môi trường Y tế

- Viện đã tham gia xây dựng phóng sự vệ sinh môi trường bệnh viện

- Thực hiện các hoạt động truyền thông tăng cường năng lực cán bộ về hoạt động chuyên môn và truyền thông, hướng dẫn xử lý nước mùa bão lụt, truyền thông phòng chống bệnh không lây nhiễm (KH số 1119/KH-IPN ngày 14/6/2019)

- Thực hiện công tác tuyên truyền sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh thường xuyên đến người dân, tuyên truyền về NS-VSMT theo chuyên đề hoặc lồng ghép vào các phong trào Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân, lồng ghép trong hoạt động tiêm chủng, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản...

- Tổ chức huấn luyện An toàn vệ sinh lao động cho toàn thể cán bộ, viên chức do Cục Quản lý môi trường y tế giảng dạy, nội dung chương trình bao gồm các văn bản Quy phạm pháp luật về quản lý chất thải y tế.

3. Việc tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật về MTYT cho tuyến dưới và các đơn vị liên quan

- Tổ chức lớp tập huấn truyền thông nguy cơ đáp ứng các sự kiện y tế công cộng khẩn cấp (số 1119/KH-IPN ngày 14/6/2019)

- Phối hợp tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về y tế trường học cho cán bộ ngành y tế và giáo dục các tỉnh trên địa bàn phụ trách (số 1522/MT-VP ngày 28/10/2019)

- Tổ chức tập huấn công tác quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế.

- Tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ nhân viên Viện (KH ngày 30/5/2019).

4. Công tác phối hợp liên ngành

- Phối hợp với Trung tâm YTDP/ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm y tế quận/huyện và phòng giáo dục quận/huyện đánh giá hoạt động y tế trường học tại trường theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn giám sát chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt tại các tỉnh.

- Phối hợp tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về y tế trường học cho cán bộ ngành y tế và giáo dục các tỉnh trên địa bàn phụ trách (số 1522/MT-VP ngày 28/10/2019).

5. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo:

Công tác báo cáo, thống kê số liệu về môi trường y tế được thực hiện đầy đủ theo quy định, cụ thể:

- Báo cáo công tác y tế trường học định kỳ hàng năm.

- Báo cáo nước sạch theo thông tư 50/2015/BYT và nhà tiêu tiêu hợp vệ sinh theo thông tư 15/2006/BYT định kỳ 6 tháng/lần.

- Báo cáo kết quả quan trắc môi trường của Viện, 6 tháng/lần;

- Báo cáo công tác An toàn vệ sinh lao động của Viện theo mẫu 8 thông tư số 19/2016/TT-BYT.

- Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế hàng năm theo Thông tư Liên tịch số 58/TTLT-BYT-BTNMT.

6. Kết quả thực hiện các quy định chuyên môn kỹ thuật

6.1. Về Môi trường cơ sở y tế

a. Về quản lý chất thải y tế:

- Thực hiện việc quản lý chất thải theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Có sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, mã số QLCTNH 56.000153.T ngày 28/5/2012.

- Có Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng cung cấp trang thiết bị Trung tâm Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Viện.

- Viện Pasteur Nha Trang ký hợp đồng về việc xử lý chất thải rắn nguy hại với Công ty Cổ phần môi trường Khánh Hòa. Việc phân loại, thu gom, giao nhận vận chuyển chất thải rắn theo quy định.

- Có hệ thống xử lý nước thải lỏng và có sổ nhật ký vận hành hệ thống xử lý nước thải y tế: Tần quan trắc nước thải 03 tháng/lần; Thực hiện việc báo cáo kết quả quan trắc nước thải 06 tháng/lần; Kết quả quan trắc quý II/2019 mẫu nước thải không đạt, Viện đã hợp đồng với Công ty TNHH Môi trường CTC Hà Nội (địa chỉ: 16/6/189 Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) theo hợp đồng số 1504CTCENVI/2019/HĐKT ngày 15/4/2019 để khắc phục.

- Hợp đồng thu gom chất thải sinh hoạt số 76/2012-HĐKT ngày 12/9/2012 với Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang vận chuyển và xử lý, tuy nhiên hợp đồng hết hạn vào 30/6/2013 và chưa được gia hạn, nhưng Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Nha Trang vẫn tiến hành vận chuyển, xử lý.

b. Thực hiện cơ sở y tế xanh sạch đẹp

- Viện có kế hoạch tổ chức và thực hiện tốt cơ sở y tế xanh sạch đẹp, khoa/phòng sạch đẹp. Khuôn viên nhiều cây xanh, cây xanh được cắt tỉa chăm sóc đẹp. Khu vệ sinh có gắn biển chỉ dẫn. Ít tài liệu truyền thông về cơ sở y tế xanh sạch đẹp. Thực hiện báo cáo tổng kết thực hiện cơ sở y tế xanh sạch đẹp và thực hiện giảm phát sinh chất thải nhựa.

6.2. Công tác an toàn, vệ sinh lao động; chăm sóc sức khỏe người lao động

a. Về công tác an toàn, vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động tại Viện:

- Viện đã thành lập Hội đồng ATVSLĐ tại Quyết định số 2097/QĐ-IPN ngày 09 tháng 10 năm 2019.

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ 1 lần năm 2018, 2019 cho các đối tượng lao động trực tiếp và theo mẫu quy định Thông tư số 14/2013/TT-BYT, có báo cáo tổng hợp sức khỏe của đơn vị.

- Đã thực hiện huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động nhóm 1, 3 và nhóm 4; cấp trang thiết bị bảo hộ lao động cho nhân viên; bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động ở vị trí làm việc nặng nhọc độc hại nguy hiểm được thực hiện hàng tháng.

- Thống kê và kiểm định kỹ thuật ATVSLĐ cho máy, thiết bị nghiêm ngặt (thang máy, bình khí nén, hệ thống ô xy) về ATVSLĐ đầy đủ theo quy định.

b. Công tác an toàn, vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động trên địa bàn quản lý:

- Viện hợp đồng với Bệnh viện và phòng khám để khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp cho các đơn vị trên địa bàn:

+ Năm 2018, Viện đã kiểm tra, giám sát cho 21 đơn vị, trong đó có 01 cơ sở y tế với số lượng khám: 5.508 người;

+ Năm 2019, Viện kiểm tra, giám sát cho 31 đơn vị, trong đó có 2 cơ sở y tế, với số lượng: 3.474 người.

- Chưa tổ chức giám sát, hướng dẫn thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, hoạt động khám, phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp tại các tỉnh.

- Chưa tổ chức tập huấn, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về an toàn vệ sinh lao động cho các cơ sở y tế và doanh nghiệp trên phạm vi quản lý.

- Chưa công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động.

Theo báo cáo, Viện đã cử cán bộ đi đào tạo chứng chỉ giảng viên theo quy định để hoàn tất thủ tục công bố trong thời gian sớm nhất.

6.3. Việc quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế

- Viện đã có kế hoạch dự trù và tổng hợp nhu cầu về hóa chất của 11 tỉnh Miền Trung nhằm đảm bảo nhu cầu về hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng trong gia dụng và y tế cho các tỉnh thành phố trong khu vực.

- Kho lưu giữ, bảo quản các chế phẩm diệt khuẩn, diệt côn trùng thoáng khí. Các hóa chất, chế phẩm có đầy đủ hồ sơ xuất, nhập.

- Viện chưa công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP về việc sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Tuy nhiên, viện thực hiện 2 hợp đồng khảo nghiệm hóa chất đối với các công ty MAP PACIFIC Việt Nam và công ty thương mại dịch vụ thương mại Song Phương. Theo báo cáo, Viện sẽ không thực hiện hoạt động khảo nghiệm hóa chất cho đến khi được Bộ Y tế công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm.

6.4. Công tác y tế học đường

- Viện xây dựng kế hoạch y tế trường học hàng năm có Quyết định phân công lãnh đạo, bộ phận phụ trách công tác y tế trường học;

- Phối hợp thường xuyên với Trung tâm Y tế dự phòng/CDC tỉnh, Phòng giáo dục và Đào tạo các quận/huyện tổ chức kiểm tra giám sát công tác y tế trường học.

- Thực hiện việc kiểm tra giám sát, đánh giá công tác y tế trường học.

+ Năm 2018 tổ chức kiểm tra hỗ trợ kỹ thuật, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học và điều kiện vệ sinh trường học tại Quảng trị, Quảng Ngãi và Bình Định

+ Năm 2019 thực hiện hỗ trợ kỹ thuật, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học và điều kiện vệ sinh trường học tại 11 tỉnh/ thành phố thuộc địa bàn phụ trách.

- Đoàn kiểm tra ngẫu nhiên 06 hồ sơ giám sát năm 2019 ghi nhận hồ sơ có đầy đủ Kế hoạch, Biên bản kiểm tra giám sát và báo cáo giám sát.

6.5. Về kiểm tra giám sát chất lượng nước uống, nước sinh hoạt

- Cán bộ phụ trách công tác Nước sạch- Vệ sinh môi trường đã được lãnh đạo Viện ký văn bản phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước trên địa bàn quản lý.

- Viện đã được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận đủ năng lực thử nghiệm về chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt theo NĐ số 107/2016/NĐCP cho 30 chỉ tiêu hóa và 7 chỉ tiêu Vi sinh vật và được Tổ chức công nhận phòng thử nghiệm AOSC đánh giá và cấp chứng chỉ ISO 17025: 2005 với 21 chỉ tiêu hóa và 3 chỉ tiêu vi sinh (VLAT-1.036).

+ Tổng số mẫu nước xét nghiệm: Năm 2018, xét nghiệm 1.030 mẫu; Năm 2019 xét nghiệm 1.057 mẫu.

+ Đoàn tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 03 bộ hồ sơ xét nghiệm ghi nhận có đầy đủ phiếu giao nhận mẫu, kết quả xét nghiệm trùng khớp.

- Trong năm 2018 và 2019, Viện đã tổ chức hỗ trợ giám sát triển khai các đoàn giám sát nước sạch, nhà tiêu, điểm rửa tay bằng xà phòng tại các Trạm Y tế, trường Mầm non, trường Tiểu học, nhà tiêu hộ gia đình tại các tỉnh/thành phố trong khu vực. Đoàn tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 03 bộ hồ sơ giám sát tại 02 tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận ghi nhận hồ sơ có đầy đủ văn bản, kế hoạch, biên bản, báo cáo kết quả giám sát.

- Thực hiện việc hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản mẫu nước, xét nghiệm cho Trung tâm YTDP/CDC các tỉnh và tổng hợp báo cáo về tình hình nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh theo TT15/2006 và TT 50/2015 của 11 tỉnh phụ trách.

- Hỗ trợ các Trung tâm kiểm soát bệnh tật/ Trung tâm y tế dự phòng tỉnh báo cáo số liệu ngoại kiểm, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

6.6. Hoạt động quan trắc môi trường Y tế

- Cục Quản lý môi trường y tế đã có phiếu tiếp nhận Viện là cơ sở đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số 950/MT-LĐ ngày 01/9/2017.

+ Thực hiện quan trắc môi trường lao động tại Viện theo quy định. Đối với chỉ tiêu kết quả quan trắc không đạt, Viện đã có giải pháp khắc phục ngay.

+ Trong năm 2018, 2019 Viện đã thực hiện quan trắc môi trường cho 17 đơn vị trên địa bàn quản lý. Đoàn tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên 03 bộ hồ sơ quan trắc ghi nhận hồ sơ có đầy đủ các phiếu kết quả quan trắc môi trường lao động do Khoa Y học lao động của Viện thực hiện, hợp đồng quan trắc. Tuy nhiên, chưa có báo cáo yêu cầu khắc phục các tồn tại trong kết quả quan trắc môi trường.

- Hệ thống xử lý nước thải: Thực hiện quan trắc nước thải theo quy định.

C. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm

1. Thông tin chung

Việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực ATTP được giao cho 02 đơn vị thuộc Viện thực hiện: Khoa dinh dưỡng và VSATTP, Trung tâm KNATVSTP khu vực miền Trung.

1.1. Tại Khoa dinh dưỡng và VSATTP

- Chức năng, nhiệm vụ: Thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học về VSATTP; Phòng chống bệnh lây truyền qua thực phẩm và ngộ độc thực phẩm; Hỗ

trợ tuyến trước khi có ngộ độc thực phẩm; Thông tin giáo dục truyền thông về lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Nhân lực: Cán bộ quản lý là Phó trưởng khoa phụ trách; tổng số 7 viên chức, trong đó: Thạc sĩ chuyên ngành Y tế công cộng (02), Thạc sĩ chuyên ngành hóa phân tích (01), Bác sĩ chuyên ngành Y học dự phòng (03), Kỹ thuật viên XNYHDP (01).

1.2. Trung tâm Kiểm nghiệm ATVSTP khu vực miền Trung

- Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 74/QĐ-BYT ngày 09/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Trung tâm đã được Văn phòng Công nhận chất lượng- Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận phù hợp với tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 từ tháng 2 năm 2010 và đã được công nhận lại là phòng thí nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017 theo Quyết định số 521.2019/QĐ-VPCNCL ngày 01/8/2019 (76 chỉ tiêu được công nhận: 49 chỉ tiêu hóa lý, 27 chỉ tiêu vi sinh).

- Hiện tại, Trung tâm có tổng số 14 người trong đó có 04 thạc sĩ; 07 kỹ sư, cử nhân; 03 kỹ thuật viên xét nghiệm.

- Trung tâm có 02 labo: Labo hóa thực phẩm, Labo vi sinh vi sinh. Trung tâm chưa triển khai được các chỉ tiêu liên quan đến các hoạt chất trong thực phẩm chức năng, một số độc tố tự nhiên từ thực vật và các chất thôi nhiễm và bay hơi từ bao bì chứa đựng trực tiếp với thực phẩm.

2. Về ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới

Hàng năm, Viện đã ban hành các văn bản để tổ chức, triển khai các hoạt động hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới. Một số văn bản trọng tâm được ban hành để triển khai:

- Văn bản gửi các Chi cục ATVSTP về việc phối hợp thực hiện giám sát chủ động môi nguy ô nhiễm thực phẩm.

- Văn bản về việc tập huấn “Đào tạo chuyển đổi ISO/IEC 17025:2017 và xây dựng phòng thí nghiệm theo Thông tư 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT”; Tập huấn nâng cao năng lực kiểm nghiệm hóa lý và vi sinh thực phẩm.

- Văn bản về việc giám sát, hỗ trợ công tác kiểm nghiệm ATVSTP.

- Văn bản về chuyên gia kỹ thuật tại các Trung tâm kiểm nghiệm (Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc -Mỹ phẩm - Thực phẩm; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh).

3. Hoạt động đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực kiểm nghiệm ATTP

3.1. Tại Viện Pasteur Nha Trang (Trung tâm)

- Toàn bộ viên chức làm công tác ATTP đều được tập huấn, cấp chứng chỉ về lấy mẫu thực phẩm; các viên chức Trung tâm KNATVSTP được tham gia các khóa đào tạo về Hệ thống quản lý chất lượng phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

- Nhằm duy trì và nâng cao chất lượng kết quả kiểm nghiệm, Trung tâm KN ATVSTP khu vực miền Trung - Viện Pasteur Nha Trang đã tích cực tham gia nhiều chương trình CNTT trên nhiều nền mẫu khác nhau với tổng số 12 chương trình CNTT (năm 2018) và 07 chương trình (năm 2019). Trong đó, lĩnh vực vi sinh tham gia 06 chương trình với 12 chỉ tiêu; lĩnh vực hóa lý tham gia 13 chương trình với 31 chỉ tiêu.

- Trung tâm đã thực hiện chuẩn hóa tổng số 20 phương pháp thử mới trong năm 2019, trong đó có 10 phép thử hóa lý và 10 phép thử vi sinh vật, và 30 phương pháp thử mới trong năm 2019 (20 phép thử hóa lý và 10 phép thử vi sinh vật). Các phương pháp này đã được đánh giá phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, hóa chất... Việc chuẩn hóa các phương pháp thử mới này được thực hiện phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

- Trung tâm đã chủ trì xây dựng 02 phương pháp thử kiểm nghiệm hóa lý và vi sinh thực phẩm. Nội dung 02 phương pháp thử gồm: Phương pháp 1 “Xác định hàm lượng các nguyên tố vết (Pb, Cd, Cu, Zn, Mn, Cr, Ni, Mo, B, Sb) bằng kỹ thuật ICP-MS” và phương pháp 2 “Phát hiện gen *CES* mã hóa độc tố cereulide của vi khuẩn *Bacillus cereus* trong thực phẩm”.

- Viện đã cử 09 lượt cán bộ (năm 2018) và 6 lượt cán bộ (năm 2019) của Trung tâm tham gia các hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề liên quan đến công tác kiểm nghiệm và quản lý ATTP nhằm nâng cao năng lực cho các cán bộ chuyên trách làm công tác ATTP.

3.2. Hỗ trợ đối với hệ thống kiểm nghiệm tại các tỉnh, thành phố khu vực:

Năm 2018 và 2019, Viện đã tổ chức nhiều lớp tập huấn cho các cán bộ làm công tác ATTP và công tác kiểm nghiệm thực phẩm:

- Tổ chức 04 đợt tập huấn, đào tạo cho 75 cán bộ của các phòng thí nghiệm khu vực miền Trung thực hiện việc điều chỉnh, thay đổi để chuyển đổi sang hệ thống quản lý chất lượng phòng thí nghiệm theo ISO/IEC phiên bản mới 2017.

- Tổ chức 04 lớp tập huấn về kỹ thuật kiểm nghiệm hóa lý và vi sinh.

- Tổ chức 10 lớp tập huấn bao gồm: 05 lớp tập huấn “Kỹ thuật lấy mẫu thực phẩm” cho 156 cán bộ và 05 lớp tập huấn “Kỹ thuật kiểm nghiệm nhanh ATVSTP” cho 150 cán bộ làm công tác ATTP của ngành y tế tại các tỉnh, thành phố.

4. Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm

- Công tác truyền thông về ATTP đã được Viện triển khai thực hiện, song chưa được thực hiện bằng chuyên đề riêng, chưa thấy có tài liệu truyền thông về ATTP mang tính vùng, miền đặc thù của vùng có nguy cơ về ATTP, có ngộ độc thực phẩm. Việc thông tin, truyền thông về ATTP chỉ được lồng ghép trong các buổi tập huấn và các cuộc kiểm tra, giám sát tại các địa phương bằng việc nói chuyện trực tiếp và mời trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe của Sở Y tế đưa tin.

- Viện Paster Nha Trang đã phối hợp với Chi cục ATVSTP 3 tỉnh, thành phố xây dựng và triển khai mô hình điểm về đảm bảo ATTP đối với loại hình thức ăn đường phố tại 3 điểm của tỉnh. Việc xây dựng và triển khai mô hình điểm này là một biện pháp trong công tác quản lý ATTP của Viện phối hợp với địa phương thực hiện, đồng thời là một hình thức tuyên truyền về bảo đảm ATTP đối với thức ăn đường phố nhằm hạn chế vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

5. Công tác phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, giám sát và KNATTP

Viện Paster Nha Trang luôn phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Bộ Y tế, Cục ATTP trong việc lấy mẫu kiểm nghiệm ATTP khi thanh tra, kiểm tra tại khu vực miền trung. Ngoài ra, Viện Paster Nha Trang thường xuyên phối hợp với Chi cục

ATVSTP các tỉnh, thành phố khu vực miền trung thực hiện giám sát chủ động, lấy mẫu phát hiện mối nguy ô nhiễm thực phẩm và xử lý ngộ độc thực phẩm.

6. Hoạt động giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm thực phẩm

- Nhằm tăng cường công tác quản lý về ATTP theo chỉ đạo của Bộ Y tế hằng năm, Viện đã xây dựng kế hoạch giám sát chủ động và trình Bộ Y tế phê duyệt. Việc triển khai công tác giám sát chủ động được thực hiện theo đúng kế hoạch đã được Bộ Y tế phê duyệt và có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong quá trình lấy mẫu tại địa phương.

- Từ năm 2018 và đến 31/10 năm 2019, Viện đã thực hiện 26 đợt giám sát trên địa bàn 11 tỉnh khu vực miền Trung, với tổng số mẫu thu thập được là 6.603 mẫu (bao gồm các loại: thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ đặc biệt, phụ gia thực phẩm, phụ gia thực phẩm trong nước giải khát và dụng cụ nhựa chứa đựng thực phẩm và một số loại mẫu có nguy cơ cao về ô nhiễm vi sinh vật cũng như các hóa chất độc hại). Quy trình giám sát được thực hiện đầy đủ các bước: Lấy mẫu, bàn giao mẫu, kiểm nghiệm mẫu, báo cáo kết quả giám sát về Cục An toàn thực phẩm và lưu trữ hồ sơ đầy đủ. Tuy nhiên, việc báo cáo kết quả kiểm nghiệm không đạt về Cục ATTP chưa hoàn toàn kịp thời.

- Năm 2018, Viện tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ triển khai tháng hành động vì ATTP tại 2 tỉnh; kiểm tra, giám sát hỗ trợ công tác đảm bảo ATTP tại 2 tỉnh. Năm 2019, tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ triển khai tháng hành động về ATTP tại 4 tỉnh và kiểm tra, giám sát hỗ trợ chuyên đề về công tác giám sát, điều tra NĐTP và truyền thông nguy cơ gây NĐTP tại 10 tỉnh. Tuy nhiên, hoạt động kiểm tra, giám sát tuyến dưới chưa tập trung và chú trọng các nội dung theo các chức năng và nhiệm vụ được giao của Viện; Trong quá trình kiểm tra, giám sát có hướng dẫn, góp ý tại chỗ, song chưa có sự theo dõi, đôn đốc thực hiện kiến nghị của Viện sau kiểm tra, giám sát tại địa phương.

7. Hoạt động kiểm tra, giám sát, hỗ trợ công tác kiểm nghiệm ATVSTP và chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới

- Năm 2018 và 2019, Viện đã triển khai 7 đợt kiểm tra, giám sát công tác kiểm nghiệm ATVSTP và hỗ trợ xây dựng chuyển đổi hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 tại các Trung tâm YTDP/Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh khu vực miền trung. Kết quả giám sát cho thấy hầu hết các Trung tâm YTDP/Kiểm soát bệnh tật các tỉnh đã triển khai công tác kiểm nghiệm ATVSTP theo đúng kế hoạch. Các Trung tâm đều đã đạt chứng nhận ISO/IEC 17025:2005 cho lĩnh vực kiểm nghiệm thực phẩm và duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng thông qua các chương trình nội kiểm và ngoại kiểm. Hiện tại một số đơn vị đang đăng ký chuyển đổi hệ thống quản lý PTN theo ISO/IEC 17025:2017.

- Việc chuyển giao kỹ thuật kiểm nghiệm cho tuyến dưới cũng luôn được Viện quan tâm và chú trọng:

+ Năm 2018, Viện Pasteur Nha Trang đã thực hiện 6 đợt chuyển giao kỹ thuật kiểm nghiệm vi sinh thực phẩm (*E. coli*, *B. cereus*, *Salmonella*, *C. perfringens*, *P. aeruginosa*), thực hiện 06 đợt chuyển giao kỹ thuật kiểm nghiệm hóa thực phẩm (xác

định các độc chất trong đồ uống có cồn, xác định hàm lượng các kim loại nặng, hàm lượng các chất bảo quản, đường hóa học, phẩm màu trong thực phẩm) tại các đơn vị kiểm nghiệm thực phẩm của 6 tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Bình, Phú Yên, Bình Định, Quảng Bình, Bình Thuận;

+ Năm 2019, Viện đã thực hiện 5 đợt chuyên gia kỹ thuật kiểm nghiệm các vi khuẩn gây bệnh qua thực phẩm (*Enterobacteriaceae*, *S. aureus*, *E. coli*, *B. cereus*, *C. perfringens*, *Salmonella*, *P. aeruginosa*) tại đơn vị kiểm nghiệm thực phẩm các tỉnh: Bình Thuận, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Phú Yên, Quảng Trị. Thực hiện 07 đợt chuyên gia kỹ thuật xác định các kim loại nặng, phẩm màu, chất bảo quản, ... trong thực phẩm tại các đơn vị kiểm nghiệm thực phẩm các tỉnh Bình Thuận, Quảng Nam, Quảng Bình, Phú Yên, Bình Định, Quảng Ngãi.

8. Kết quả kiểm nghiệm thực phẩm tại Viện

8.1. Công tác kiểm nghiệm, giám sát chất lượng ATVSTP phục vụ QLNN về ATTP và kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu

a. Công tác kiểm nghiệm, giám sát chất lượng ATVSTP phục vụ QLNN về ATTP

- Viện Pasteur Nha Trang được chỉ định là cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo Quyết định của Cục An toàn thực phẩm và của Bộ Công thương.

- Từ tháng 01/2018 đến thời điểm thanh tra, Trung tâm đã kiểm nghiệm tổng số 1.739 mẫu thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế và Bộ Công thương.

b. Hoạt động kiểm tra nhà nước về thực phẩm nhập khẩu

- Viện Pasteur Nha Trang đã được Bộ Y tế chỉ định là đơn vị kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu theo Quyết định số 1759/QĐ-BYT ngày 5/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Viện Pasteur Nha Trang đã triển khai thực hiện cơ chế một cửa quốc gia QLNN về ATTP của Bộ Y tế theo Quyết định số 4476/QĐ-BYT ngày 29/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Hiện nay, Bộ Y tế đang áp dụng thí điểm lại Cơ chế một cửa quốc gia đối với 02 thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Y tế gồm: Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường; Kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt. Viện đã cử 01 cán bộ tham gia tập huấn sử dụng phần mềm cơ chế một cửa này tại thành phố Hồ Chí Minh để có thể triển khai áp dụng chính thức vào ngày 01/01/2020 theo đúng chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Từ năm 2018 đến nay, Viện đã tiến hành kiểm tra 04 lô hàng nhập khẩu phụ gia thực phẩm của 01 Công ty có địa chỉ tại TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Phương thức kiểm tra thông thường, kết quả kiểm tra các lô hàng đều đạt yêu cầu và được báo cáo chi tiết, đầy đủ về Cục An toàn thực phẩm theo quy định.

8.2. Hoạt động dịch vụ kiểm nghiệm ATVSTP

- Trung tâm Kiểm nghiệm ATVSTP khu vực miền Trung đã được Văn phòng Công nhận chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận phù hợp với tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 từ tháng 2/2010 và đã được công nhận lại ngày 01/8/2019.

- Trung tâm triển khai dịch vụ kiểm nghiệm ATTP với 389 chỉ tiêu kiểm nghiệm thực hiện được (343 chỉ tiêu hóa lý và 46 chỉ tiêu vi sinh).

- Từ 1/1/2018 đến 30/10/2019, Trung tâm đã thực hiện kiểm nghiệm 3.027 mẫu dịch vụ với 13.164 chỉ tiêu (Hóa lý: 1.687 mẫu, 7.302 chỉ tiêu; Vi sinh: 1.340 mẫu, 5.862 chỉ tiêu).

Qua kiểm tra thực tế tại la bo và hồ sơ kiểm nghiệm thực phẩm ghi nhận:

- Hoạt động kiểm nghiệm về ATTP phục vụ quản lý nhà nước về ATTP, kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu và kiểm nghiệm dịch vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu, trả kết quả kịp thời, chính xác; không có sự cố xảy ra, việc kiểm nghiệm thực phẩm được thực hiện theo quy trình do Viện đã ban hành.

- Trung tâm có ban hành các quy trình tiếp nhận mẫu, lưu mẫu, bảo quản mẫu và hủy mẫu theo đúng quy định của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Thực hiện việc tiếp nhận mẫu, lưu mẫu, bảo quản mẫu và hủy mẫu lưu theo quy trình, có hệ thống sổ theo dõi, rõ ràng, đầy đủ.

- Các trang thiết bị, dụng cụ thuộc 02 lĩnh vực hóa lý và vi sinh được hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ nhằm đảm bảo duy trì được tính chính xác, ổn định và hiệu suất hoạt động.

III. KẾT LUẬN

A. Đối với lĩnh vực y tế dự phòng

1. Những mặt đã làm được

- Để triển khai có hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ được giao về lĩnh vực YTDP, Viện Pasteur Nha Trang đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, các văn bản hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới về YTDP và xây dựng kế hoạch hoạt động triển khai nhiệm vụ.

- Công tác truyền thông các hoạt động về YTDP để phòng, chống dịch bệnh được Viện quan tâm và thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú góp phần tích cực nâng cao nhận thức và ý thức của các nhóm đối tượng về phòng, chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác y tế dự phòng về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ trong công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe, quản lý sức khỏe cộng đồng.

- Có sự phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc triển khai các hoạt động về YTDP.

- Tổ chức thực hiện cơ bản đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về YTDP.

2. Tồn tại, hạn chế

- Năm 2019, khoa An toàn sinh học và quản lý chất lượng chưa thực hiện giám sát, kiểm tra, việc thực hiện bảo đảm an toàn sinh học và bảo đảm chất lượng phòng xét nghiệm của Viện.

- Chưa thực hiện việc triển khai cập nhật các trường hợp tiêu chuẩn dịch vụ trên phần mềm tiêu chuẩn quốc gia. Viện đã phân công nhân viên thực hiện và triển khai cập nhật bắt đầu từ 23/12/2019.

- Chưa có kế hoạch đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố an toàn sinh học và xây dựng kế hoạch phòng ngừa xử lý sự cố.
- Một số thiết bị xét nghiệm được bảo dưỡng, hiệu chuẩn chưa đáp ứng về thời gian theo quy định.

B. Về lĩnh vực môi trường y tế

1. Những kết quả tích cực

- Viện đã ban hành được một số văn bản đề chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn cho các tỉnh khu vực miền trung.
- Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về MTYT đã được Viện quan tâm thực hiện.
- Tích cực tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật về y tế dự phòng cho tuyến dưới và các đơn vị liên quan.
- Công tác phối hợp liên ngành được thực hiện thường xuyên, nhất là đối với lĩnh vực y tế trường học và giám sát chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt.
- Công tác báo cáo, thống kê số liệu về môi trường y tế được thực hiện đầy đủ theo quy định.
- Các hoạt động chuyên môn kỹ thuật cơ bản thực hiện tốt, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác quản lý lĩnh vực tại địa bàn được phân công phụ trách.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chưa tổ chức tập huấn, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về an toàn vệ sinh lao động, chưa tổ chức giám sát, hướng dẫn thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, cho các cơ sở y tế và doanh nghiệp trên phạm vi quản lý.
- Chưa công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động. Viện đã cử cán bộ đi đào tạo chứng chỉ giảng viên theo quy định để hoàn tất thủ tục công bố theo quy định.
- Chưa công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Viện thực hiện 2 hợp đồng khảo nghiệm hóa chất đối với Công ty MAP PACIFIC Việt Nam và Công ty thương mại dịch vụ thương mại Song Phương. Hiện tại, Viện đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Y tế công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm.

C. Đối với lĩnh vực an toàn thực phẩm

1. Những mặt tích cực

- Viện Paster Nha Trang đã triển khai cơ bản đầy đủ các hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao về lĩnh vực ATTP. Tổ chức hướng dẫn cho tuyến dưới về chuyên môn, kỹ thuật trong việc giám sát chủ động mối nguy ô nhiễm thực phẩm và kiểm nghiệm thực phẩm. Hoạt động đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực giám

sát, kiểm nghiệm thực phẩm tại Viện cũng như cho cán bộ tuyến cơ sở và hệ thống KNATVSTP của các tỉnh khu vực miền trung được Viện quan tâm và chú trọng.

- Việc xây dựng và triển khai được mô hình điểm đảm bảo an toàn thực phẩm đối với loại hình kinh doanh thức ăn đường phố tại 03 tỉnh/thành phố khu vực miền trung giúp nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý của chính quyền địa phương, ý thức trách nhiệm của người kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, hạn chế vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại địa phương.

- Tình hình ngộ độc thực phẩm trên địa bàn quản lý tuyến được theo dõi chặt chẽ, tổng hợp đầy đủ, kịp thời.

- Có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và tuyên truyền về ATTP. Việc kiểm tra, giám sát chủ động mỗi nguy được xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu năm và thực hiện theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Trung tâm KNATVSTP đã được công nhận theo tiêu chuẩn ISO 17025:2005 từ năm 2010 và mở rộng chỉ tiêu theo từng năm. Các quy trình (SOP) phục vụ cho hoạt động kiểm nghiệm đã được viện ban hành, hoạt động kiểm nghiệm về ATTP phục vụ quản lý nhà nước về ATTP, kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu và kiểm nghiệm dịch vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu, trả kết quả kịp thời, chính xác; không có sự cố xảy ra, việc kiểm nghiệm thực phẩm được thực hiện theo quy trình do Viện đã ban hành. Thực hiện việc tiếp nhận mẫu, lưu mẫu, bảo quản mẫu và hủy mẫu lưu theo quy trình, có hệ thống sổ theo dõi, rõ ràng, đầy đủ.

- Hệ thống kiểm nghiệm ATTP tại Viện Pasteur Nha Trang được quan tâm, đầu tư trang bị các máy, dụng cụ, trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu công tác kiểm nghiệm thực phẩm khu vực. Hoạt động hiệu chuẩn, bảo trì, bảo dưỡng máy, trang thiết bị được thực hiện theo kế hoạch hằng năm.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo tuyến về tăng cường công tác giám sát môi nguy; cảnh báo nguy cơ và phòng, chống ngộ độc thực phẩm nhằm đảm bảo ATTP chưa được quan tâm đầy đủ. Trong quá trình kiểm tra, giám sát tại địa phương có hướng dẫn, góp ý tại chỗ, song chưa có sự theo dõi, đôn đốc chặt chẽ việc thực hiện kiến nghị của Viện sau kiểm tra, giám sát.

- Việc báo cáo kết quả kiểm nghiệm về Bộ Y tế đối với mẫu giám sát có kết quả không đạt đôi khi chưa hoàn toàn kịp thời.

- Trung tâm KNATVSTP là đơn vị kiểm nghiệm ATVSTP của khu vực, song số lượng phép thử được công nhận ISO/IEC 17025:2005 còn hạn chế, đặc biệt là chưa đánh giá được chất lượng đối với nhóm thực phẩm thuộc Bộ Y tế quản lý.

Theo báo cáo của Viện, Viện chỉ có nguồn kinh phí để thực hiện lấy mẫu kiểm nghiệm đối với nhóm thực phẩm bao gói sẵn thuộc Bộ Y tế quản lý, song hằng năm kiểm nghiệm đều cho thấy kết quả kiểm nghiệm đạt rất cao. Trong khi đó các nhóm sản phẩm khác và thức ăn đường phố qua công tác kiểm tra, giám sát của Viện kết quả kiểm nghiệm có tỷ lệ mẫu không đạt cao, nhiều nguy cơ về an toàn thực phẩm tại vùng hơn nhưng không có nguồn kinh phí cho hoạt động kiểm tra, giám sát, lấy mẫu đối với nhóm sản phẩm này.



IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, đoàn đã trực tiếp hướng dẫn đơn vị khắc phục những tồn tại, hạn chế, không có vi phạm phải xử lý. Trên cơ sở kiến nghị của Đoàn thanh tra tại biên bản kiểm tra xác minh tại đơn vị, ngày 18/12/2019 Viện Pasteur Nha Trang đã có báo cáo về việc khắc phục những tồn tại theo kiến nghị của Đoàn thanh tra.

V. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Viện Pasteur Nha Trang:

1. Chú trọng hơn nữa công tác chỉ đạo tuyến, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về YTDP, MTYT và ATTP cho hệ thống YTDP các tỉnh thuộc địa bàn quản lý.
2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, truyền thông về YTDP, MTYT và ATTP nhằm nâng cao kiến thức về phòng, chống dịch bệnh; cảnh báo nguy cơ và phòng, chống ngộ độc thực phẩm cho cộng đồng.
3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về YTDP, MTYT và ATTP; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước của ngành.
4. Đề nghị Viện Pasteur Nha Trang tổ chức rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế như đã nêu; có kế hoạch và thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai các chức năng, nhiệm vụ được giao về lĩnh vực YTDP, MTYT và ATTP đã được nêu tại mục II và mục III, báo cáo kết quả khắc phục về Thanh tra Bộ Y tế trước ngày 29/02/2020 để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về lĩnh vực YTDP, MTYT và ATTP của Viện Pasteur Nha Trang do Thanh tra Bộ Y tế chủ trì thực hiện năm 2019, Đoàn thanh tra thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Cục: ATTP, YTDP, MTYT (để biết);
- Viện KNATVSTP QG (để biết);
- Công Thông tin điện tử BYT (để đăng tin);
- Lưu: TTrB; P1; Hồ sơ Đoàn TTrA.

**KT. CHÁNH THANH TRA BỘ
PHÓ CHÁNH THANH TRA BỘ**



Nguyễn Văn Nhiên